

Số: 37 /2016/TT - BYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2016

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh,
thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Trung tâm Y tế huyện).

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Trung tâm Y tế huyện là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Y tế huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung ương; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Trung tâm Y tế huyện có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện các hoạt động phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân; tiêm chủng phòng bệnh; y tế trường học; phòng, chống các yếu tố nguy cơ tác động lên sức khỏe, phát sinh, lây lan dịch, bệnh; quản lý và nâng cao sức khỏe cho người dân.

2. Thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế; vệ sinh và sức khỏe lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng; giám sát chất lượng nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt và dinh dưỡng cộng đồng.

3. Thực hiện các hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; tham gia thẩm định cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp; tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống bệnh truyền qua thực phẩm; hướng dẫn, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, ăn uống trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

4. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng theo quy định của cấp có thẩm quyền và giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho các trường hợp bệnh nhân tự đến, bệnh nhân được chuyển tuyến, bệnh nhân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên chuyển về để tiếp tục theo dõi điều trị, chăm sóc, phục hồi chức năng; thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, chuyên

tuyến theo quy định của pháp luật; khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định; tham gia khám giám định y khoa, khám giám định pháp y khi được trưng cầu.

5. Thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; phối hợp thực hiện công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và nhu cầu của người dân; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và an toàn bức xạ theo quy định.

7. Thực hiện tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về y tế; tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về y tế, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn.

8. Chỉ đạo tuyến, hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật đối với các phòng khám đa khoa khu vực, nhà hộ sinh, trạm y tế xã, phường, thị trấn, y tế thôn bản, cô đỡ thôn, bản và các cơ sở y tế thuộc cơ quan, trường học, công nông trường, xí nghiệp trên địa bàn huyện.

9. Thực hiện đào tạo liên tục cho đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực phụ trách cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản và các đối tượng khác theo phân công, phân cấp của Sở Y tế; là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe và hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện việc cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng và tiếp nhận thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo phân cấp của Sở Y tế và quy định của pháp luật.

11. Triển khai thực hiện các dự án, chương trình y tế ở địa phương theo phân công, phân cấp của Sở Y tế; tổ chức điều trị nghiệm chất bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật; thực hiện kết hợp quân - dân y theo tình hình thực tế ở địa phương.

12. Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế và các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế theo quy định của pháp luật.

13. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực liên quan.

14. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ NGUỒN TÀI CHÍNH

Điều 5. Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện

1. Trung tâm Y tế huyện có Giám đốc, các Phó Giám đốc; số lượng các Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Các Phòng chức năng thuộc Trung tâm Y tế huyện

1. Trung tâm Y tế huyện có các Phòng chức năng sau:

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- b) Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ;
- c) Phòng Tài chính - Kế toán;
- d) Phòng Điều dưỡng.

2. Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, nhu cầu và điều kiện của từng địa phương, Giám đốc Sở Y tế quyết định theo thẩm quyền việc thành lập, chia tách, lồng ghép các Phòng chức năng thuộc Trung tâm Y tế huyện; quy định nhiệm vụ cụ thể của các Phòng chức năng theo hướng dẫn tại Điều này và các Phòng khác (nếu có) bảo đảm giúp Giám đốc Trung tâm Y tế huyện quản lý các hoạt động phù hợp với nhu cầu thực tế và theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Các Khoa chuyên môn thuộc Trung tâm Y tế huyện

1. Trung tâm Y tế huyện có các Khoa chuyên môn sau:

- a) Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS;
- b) Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng;
- c) Khoa An toàn thực phẩm;
- d) Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản;
- đ) Khoa Khám bệnh/Phòng khám đa khoa;
- e) Khoa Hồi sức cấp cứu;
- g) Khoa Nội tổng hợp;
- h) Khoa Ngoại tổng hợp;
- i) Khoa Nhi;
- k) Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng;
- l) Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng);
- m) Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế;
- n) Khoa Truyền nhiễm;
- o) Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- p) Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.

2. Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, nhu cầu và điều kiện của từng địa phương, Giám đốc Sở Y tế quyết định theo thẩm quyền việc thành lập, chia tách, lồng ghép các Khoa chuyên môn thuộc Trung tâm Y tế huyện; quy định nhiệm vụ cụ thể của các Khoa chuyên môn theo hướng dẫn tại Điều này và các khoa khác (nếu có) bảo đảm triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật phù hợp với nhu cầu thực tế và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện

1. Trạm y tế xã, phường, thị trấn: Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế xã, phường, thị trấn.

2. Phòng Khám đa khoa khu vực, Nhà Hộ sinh (nếu có): Thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc Sở Y tế quy định theo thẩm quyền trên cơ sở nhu cầu thực tế tại địa phương.

Điều 9. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm Y tế huyện được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của các tổ chức theo quy định tại các điều 5, 6, 7 và 8 Thông tư này và nằm trong tổng số người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Trung tâm Y tế huyện xây dựng đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc, báo cáo Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Nguồn tài chính

1. Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm:

a) Kinh phí bảo đảm các chế độ chính sách về tiền lương, phụ cấp do nhà nước quy định;

b) Kinh phí chi hoạt động thường xuyên của các phòng khám đa khoa khu vực, nhà hộ sinh, trạm y tế xã, phường, thị trấn và y tế thôn, bản;

c) Kinh phí hoạt động thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ về y tế dự phòng của Trung tâm;

d) Kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với phần chi phí chưa kết cấu vào giá dịch vụ;

đ) Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi không thường xuyên;

e) Kinh phí thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị để bảo đảm hoạt động của Trung tâm theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Nguồn thu từ các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ khác thuộc lĩnh vực y tế - dân số; nguồn thu phí, lệ phí từ các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn tài chính, tài sản của các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án viện trợ không hoàn lại, các dự án ODA, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2016.

2. Bãi bỏ Quyết định số 26/2005/QĐ-BYT ngày 09 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế dự phòng huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với huyện đã có Bệnh viện đa khoa huyện hoặc Bệnh viện đa khoa khu vực đóng trên địa bàn huyện trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì Sở Y tế rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định sáp nhập Bệnh viện huyện và Trung tâm y tế huyện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trước ngày 01/01/2021.

2. Đối với huyện đã có Bệnh viện đa khoa huyện được xếp hạng II trở lên trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì chỉ tiếp tục duy trì Bệnh viện đa khoa huyện trong trường hợp cần thiết, theo yêu cầu thực tế, đặc thù của địa phương. Sở Y tế có trách nhiệm rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về phương án tổ chức lại Bệnh viện huyện, Trung tâm y tế huyện bảo đảm không trùng lặp về nhiệm vụ, tinh giản về cơ cấu tổ chức, tăng cường hiệu quả hoạt động, khả năng cân đối về tài chính và phù hợp với nhu cầu công tác của đơn vị, địa phương.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Sở Y tế triển khai thực hiện Thông tư này tại địa phương;

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm đầu tư, phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn theo phân công, phân cấp và phối hợp với Sở Y tế tăng cường công tác y tế trên địa bàn.

2. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Làm đầu mối tổ chức thực hiện Thông tư này tại địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề án kiện toàn các Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương theo quy định của pháp luật và Thông tư này;

c) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ Y tế;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB (10b), PC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến